

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ
TRƯỜNG THCS ÁI MỘ



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP
KIỂM TRA HỌC KỲ I LỚP 7
NĂM HỌC 2025-2026

MỤC LỤC

STT	Môn	Trang
1	Toán	3
2	Công nghệ	7
3	Tin học	9
4	Khoa học tự nhiên	11
5	Ngữ văn	13
6	Lịch sử	15
7	Địa lý	16
8	GDCD	18
9	Tiếng Anh	19
10	Âm nhạc	23
11	Thể dục	24
12	Mỹ thuật	24
13	HĐTN	24
14	GĐDP	25

MÔN TOÁN

A. PHẦN LÝ THUYẾT:

1. Các phép tính trên Q và tính chất.
2. Tính chất của tỷ lệ thức, dãy tỷ số bằng nhau.
3. Định nghĩa, tính chất của đại lượng tỷ lệ thuận, tỷ lệ nghịch.
4. Hình hộp chữ nhật, hình lập phương, hình lăng trụ đứng tứ giác, lăng trụ đứng tam giác..
5. Góc ở vị trí đặc biệt, tia phân giác của một góc.
6. Hai đường thẳng song song.

B. CÁC DẠNG BÀI TẬP:

PHẦN I: BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM:

PHẦN II: TỰ LUẬN:

Dạng 1. CÁC PHÉP TÍNH TRONG Q:

Bài 1: Thực hiện các phép tính sau:

a) $\frac{2}{3} + \frac{5}{3} \cdot \frac{9}{10} - 0,25$ b) $0,4 - \frac{7}{9} : \frac{7}{3} \cdot \frac{6}{5} + 1$ c) $\frac{-7}{9} - 4,8 - \frac{11}{9} + (-5,2)$ d) $\frac{-5}{8} \cdot 16 \frac{1}{3} + \frac{5}{8} \cdot \left(-23 \frac{2}{3}\right)$

e) $\frac{12}{5} : \frac{7}{2} + \frac{19}{5} : 3,5 - \left| \frac{-1}{2} \right|$ f) $\left(2^3 : \frac{1}{2}\right) \cdot \frac{1}{8} + \frac{1}{9} \cdot (-3)^2 - \left(\frac{-1}{2015}\right)^0$ e) $\sqrt{\frac{4}{81}} : \sqrt{\frac{25}{81}} - 1 \frac{2}{5}$

Bài 2: Tìm x biết :

a) $x - \frac{3}{4} = \frac{1}{3} : 0,5$

b) $\frac{x}{6} + \frac{5}{6} : \frac{x}{2} = 1 \frac{1}{3}$ c) $\frac{8}{5} - \frac{3}{5} : x = 0,4$

d) $\left|x - \frac{4}{5}\right| = \frac{3}{4}$;

e) $6 - \left|\frac{1}{2} - x\right| = \frac{2}{5}$

g) $|2 - 2x| - 3,75 = (-0,5)^2$

Bài 3: Tìm x, y, z biết.

a) $\frac{x}{8} = \frac{y}{3}$ và $x + y = 44$

b) $5x = 6y$ và $2x - 3y = -8$

c) $3x = 4y = 2z$ và $y - x = -4$

d) $\frac{x}{7} = \frac{y}{5}; \frac{z}{8} = \frac{y}{9}$ và $x + y - z = 136$

Dạng 2: BÀI TOÁN TỈ LỆ THUẬN

Bài 4: Tính số học sinh của lớp 7A và lớp 7B. Biết lớp 7A ít hơn lớp 7B là 5 học sinh và tỉ số học sinh của hai lớp là 8 : 9.

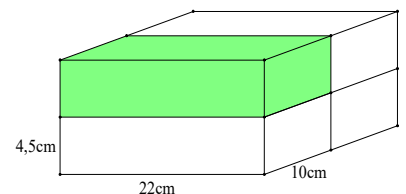
Bài 5: Hưởng ứng phong trào kế hoạch nhỏ của đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, ba chi đội 6A, 6B, 6C đã thu được tổng cộng 120kg giấy vụn. Biết rằng số giấy vụn thu được của ba chi đội lần lượt tỉ lệ với 9; 7; 8. Hãy tính số giấy mỗi chi đội thu được.

Bài 6: Trong đợt tết trồng cây đầu xuân ba lớp 7A, 7B, 7C trồng được một số cây lần lượt tỉ lệ với 5; 7 và 6. Biết số cây lớp 7A trồng được ít hơn số cây lớp 7B trồng được là 10 cây. Tính số cây mỗi lớp đã trồng.

Bài 7: Ba đơn vị kinh doanh góp vốn theo tỉ lệ 3; 5; 7. Hỏi mỗi đơn vị sau một năm được chia bao nhiêu tiền lãi? Biết tổng số tiền lãi sau một năm là 225 triệu đồng và tiền lãi được chia tỉ lệ thuận với số vốn đã góp.

Dạng 3: HÌNH HỌC:

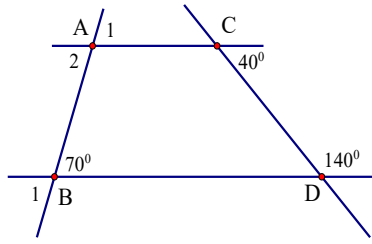
Bài 9: Một viên gạch dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 22cm, chiều rộng 10cm và chiều cao 4,5cm. Nếu xếp 4 viên gạch thành một hình hộp chữ nhật mới. Tính diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật mới.



Bài 10: Một bể cá có kích thước như sau: Chiều dài 60cm, chiều rộng 30cm và chiều cao 30cm. Hỏi bể cá có thể chứa được tối đa bao nhiêu lít nước.

Bài 11: Cho hình bên:

a) Chứng minh rằng $AC \parallel BD$.

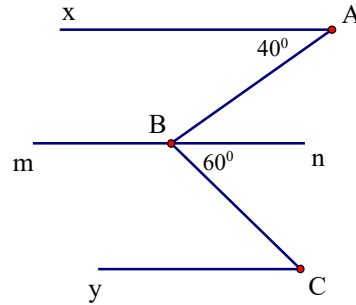


b) Tính $\widehat{A_2}$, $\widehat{A_1}$ và $\widehat{B_1}$.

Bài 12: Cho hình bên, biết $Ax \parallel mn$ và $mn \parallel Cy$

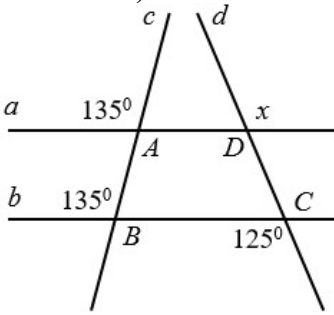
a) Tính \widehat{BCy} .

b) Tính \widehat{ABC} .

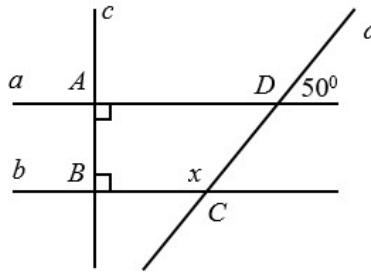


Bài 18. Tìm số đo x trong mỗi hình vẽ sau:

a) Hình 1



b) Hình 2



Dạng 4: BÀI TẬP NÂNG CAO:

Bài 17: Tìm giá trị lớn nhất (giá trị nhỏ nhất) của biểu thức

a) $M = |x+1| + 5$

b) $A = 3 - |2x+1|$

c) $N = \frac{3}{|x|+1}$

Bài 18: Tính tổng biểu thức: $C = \frac{1}{2} + \frac{1}{2^3} + \frac{1}{2^5} + \dots + \frac{1}{2^{99}}$

Bài 19: Cho tỉ lệ thức $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$. Chứng minh rằng: $\frac{ab}{cd} = \frac{a^2 - b^2}{c^2 - d^2}$

ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ 1

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

Hãy ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Căn bậc hai số học của 25 là:

A. 5

B. 25

C. -5

D. -25

Câu 2: Cho số $a = \sqrt{6}$. Số a được làm tròn đến hàng phần trăm là:

A. 2,44

B. 2,449

C. 2,45

D. 2,00

Câu 3: Khẳng định nào sau đây là **đúng**?

A. $|2,5| = -2,5$

B. $|- \frac{4}{3}| = \frac{4}{3}$

C. $|-3| = \pm 3$

D. $|-5,4| = \sqrt{5,4}$

Câu 4: Đại lượng y tỉ lệ nghịch với đại lượng x theo hệ số tỉ lệ là -2,8. Hỏi đại lượng x tỉ lệ nghịch với đại lượng y theo hệ số tỉ lệ nào?

A. $\frac{4}{15}$

B. $\frac{14}{5}$

C. $-\frac{4}{15}$

D. $-\frac{14}{5}$

Câu 5: Biết đẳng thức $4x = (-5)y$. Tỷ lệ thức nào sau đây **không đúng**?

- A. $\frac{x}{-5} = \frac{y}{4}$ B. $\frac{x}{4} = \frac{y}{-5}$ C. $\frac{4}{y} = \frac{-5}{x}$ D. $\frac{x}{y} = \frac{4}{-5}$

Câu 6: Cho đại lượng x tỉ lệ thuận với đại lượng y ; biết $x = 2$ và $y = 4$. Khi đó hệ số tỉ lệ của đại lượng y đối với x là:

- A. 8 B. - 2 C. 2 D. - $\frac{1}{2}$

Câu 7: Cho $\widehat{xOy} = 128^\circ$, tia Ot là tia phân giác của \widehat{xOy} . Khi đó số đo của \widehat{tOy} là:

- A. 64° B. 128° C. 52° D. 180°

Câu 8: Khẳng định nào sau đây đúng:

- A. Hai góc bằng nhau thì đối đỉnh. C. Hai góc đối đỉnh thì bù nhau.
B. Hai góc đối đỉnh thì bằng nhau. D. Hai góc đối đỉnh thì phụ nhau.

II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài I (2 điểm): Thực hiện phép tính:

a) $\frac{4}{5} + \frac{7}{23} - \frac{8}{10} + 0,5 + \frac{16}{23}$

b) $\frac{7}{3} \cdot 12\frac{5}{7} - \frac{7}{3} \cdot 6\frac{5}{7}$

c) $\frac{2}{5} - \frac{1}{8} - \frac{7}{8} - \frac{3}{5}$

d) $\sqrt{\frac{9}{49}} + |-0,5| - \frac{64}{7} \cdot \frac{1}{8}$

Bài II (1,5 điểm): Tìm x , biết:

a) $2x - \frac{5}{6} = -1,2$

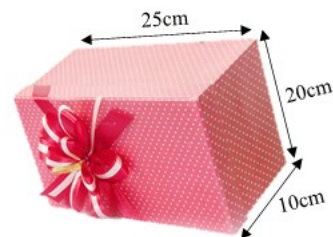
b) $|x:2 - \frac{1}{3}| = 2\frac{1}{5}$

c) $\frac{x}{25} = \frac{81}{x}$

Bài III (2 điểm): Trong phong trào thi đua hái hoa điểm tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, số hoa đạt được của ba bạn Linh, Nga, Hương lần lượt tỉ lệ với 3;2;4. Tính số hoa điểm tốt của mỗi bạn biết rằng tổng số hoa đạt được của ba bạn là 72 bông.

Bài IV (2,5 điểm):

IV.1) (0,5 điểm) Bạn An có một chiếc hộp đựng quà sinh nhật có dạng hình hộp chữ nhật với chiều dài 25cm, chiều rộng 20cm, chiều cao 10cm. Tính diện tích giấy cần dùng để bọc hết hộp quà (bỏ qua diện tích các mép dán).

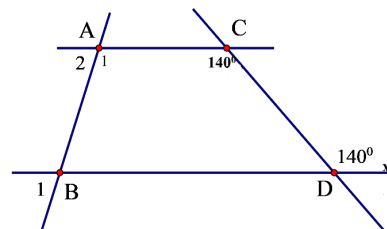


IV.2) (2 điểm): Cho hình vẽ bên, biết $\widehat{ACD} = 140^\circ$;

$\widehat{CDA} = 140^\circ$; $\widehat{ABD} = 76^\circ$

a) Vì sao $AB \parallel CD$?

b) Hãy tính số đo của $\widehat{B_1}$; $\widehat{A_1}$; $\widehat{A_2}$



Bài V (0,5 điểm): Tính tổng $H = 1 + \frac{1}{7} + \frac{1}{7^2} + \frac{1}{7^3} + \dots + \frac{1}{7^{2016}} + \frac{1}{7^{2017}}$

ĐỀ SỐ 2

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

Hãy ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: $\sqrt{121} = ?$

- A. ± 11 B. $- 11$ C. $- 121$ D. 11

Câu 2: Cho số $a = \sqrt{14}$. Số a được làm tròn đến hàng đơn vị là:

- A. 4 B. 3 C. 3,7 D. 3,74

Câu 3: Khẳng định nào sau đây là **đúng**?

- A. $\left| \frac{1,2}{3} \right| = 0,4$ B. $|- 2,5| = - 2,5$ C. $|3,9| = \pm 3,9$ D. $-\left| \sqrt{15} \right| = \sqrt{15}$

Câu 4: Đại lượng x tỉ lệ nghịch với đại lượng y theo hệ số tỉ lệ là $\frac{3}{7}$. Hỏi đại lượng y tỉ lệ nghịch với đại lượng x theo hệ số tỉ lệ nào?

- A. $\frac{7}{3}$ B. $-\frac{3}{7}$ C. $\frac{3}{7}$ D. $-\frac{7}{3}$

Câu 5: Biết đẳng thức $(- 0,3)x = 7y$. Tỉ lệ thức nào sau đây **không đúng**?

- A. $\frac{x}{7} = \frac{y}{- 0,3}$ B. $\frac{x}{0,3} = \frac{y}{- 7}$ C. $\frac{- 0,3}{y} = \frac{7}{x}$ D. $\frac{x}{y} = \frac{7}{- 0,3}$

Câu 6: Cho đại lượng x tỉ lệ thuận với đại lượng y; biết $x = 5$ và $y = 10$. Khi đó hệ số tỉ lệ của đại lượng y đối với x là:

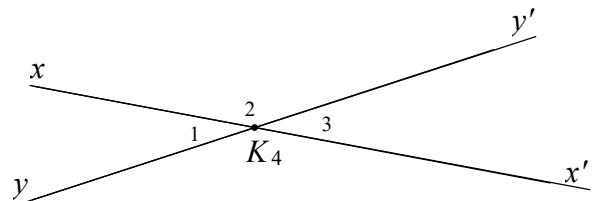
- A. 2 B. $- 2$ C. 50 D. $-\frac{1}{2}$

Câu 7: Cho $\widehat{hOk} = 108^\circ$, tia Oa là tia phân giác của \widehat{hOk} . Khi đó số đo của \widehat{aOk} là:

- A. 72° B. 108° C. 180° D. 54°

Câu 8: Cho hình vẽ sau: Trên hình có bao nhiêu cặp góc đối đỉnh (khác góc bẹt)?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4



II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài I (2 điểm): Thực hiện phép tính:

- a) $1\frac{4}{5} - \frac{7}{20} + (- 0,8) - \frac{13}{20}$ b) $\frac{3}{8} \cdot 19\frac{1}{3} - \frac{3}{8} \cdot 33\frac{1}{3}$
 c) $\frac{13}{7} - \frac{4}{9} + \frac{8}{7} + \frac{4}{9}$ d) $\sqrt{\frac{16}{81} \cdot \frac{27}{8}} - |0,5| \cdot (- 2)^2$

Bài II (1,5 điểm): Tìm x, biết:

- a) $\frac{5}{4}x + 1 = - \frac{1}{2}$ b) $\left| 3 : x - \frac{2}{5} \right| = \frac{1}{4}$ c) $\frac{16}{x} = \frac{x}{25}$

Bài III (2 điểm): Ba đơn vị kinh doanh góp vốn theo tỉ lệ 3;5;7. Hỏi mỗi đơn vị được chia bao nhiêu tiền biết tổng tiền lãi là 450 triệu đồng và số tiền lãi được chia theo tỉ lệ thuận với số vốn.

Bài IV (2,5 điểm):

IV.1) (0,5 điểm) Anh Bình có một chiếc hộp làm vườn (dùng để trồng cây) như hình vẽ. Anh muốn sơn màu xanh các mặt xung quanh phía bên ngoài của hộp cây này. Tính diện tích mà anh cần sơn.

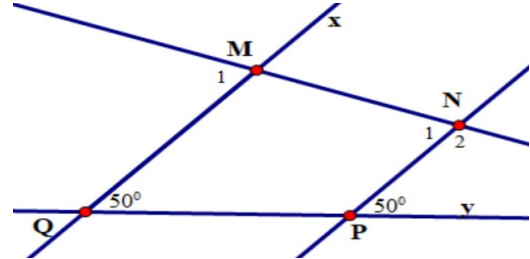


IV.2) (2 điểm): Cho hình vẽ bên, biết $\widehat{MQP} = 50^\circ$;

$$\widehat{NPY} = 50^\circ; \widehat{MNX} = 68^\circ$$

a) Vì sao $MQ \parallel NP$?

b) Hãy tính số đo của \widehat{M}_1 ; \widehat{N}_1 ; \widehat{N}_2



Bài V (0,5 điểm): Tính tổng $G = \frac{3}{5} + \frac{3}{5^4} + \frac{3}{5^7} + \dots + \frac{3}{5^{100}}$

MÔN CÔNG NGHỆ**I. NỘI DUNG:** Ôn tập từ bài 1 đến bài 7

1. Kể tên một số hình thức nhân giống vô tính cây trồng. Cây con được tạo ra bằng hình thức này có đặc điểm gì?

2. Nhân giống cây trồng bằng phương pháp vô tính thường áp dụng cho đối tượng cây trồng nào? Có những phương pháp cụ thể nào và quy trình thực hiện ra sao? Thực hiện giám canh cho một đối tượng cây trồng phù hợp ở gia đình hoặc địa phương em

3. Có những biện pháp phòng trừ sâu bệnh nào? Em hãy nêu ưu điểm, nhược điểm, khái niệm của biện pháp thủ công, biện pháp hóa học, biện pháp sinh học

4. Rừng là gì. Rừng có những vai trò như thế nào đối với môi trường và đời sống con người

II. MỘT SỐ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MINH HOẠ

1. Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về vai trò của trồng trọt?

- (1) Cung cấp lương thực cho con người.
- (2) Cung cấp thịt, trứng, sữa cho con người.
- (3) Cung cấp nguyên liệu cho nhà máy đường.
- (4) Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất sữa đậu nành.
- (5) Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất muối ăn.

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

2. Nhóm cây trồng nào sau đây làm gia vị, làm món ăn

- | | |
|-------------------------------|-----------------------------|
| A. Hoa hồng, hoa cúc, rau cải | B. Ngô, hoa mai, điều |
| C. Cà phê, tỏi, chanh | D. Cây sả, tía tô, ngải cứu |

3. Khi gieo trồng cần phải đảm bảo đúng các yêu cầu nào sau đây?

- | | | |
|-----------------|---------------------------|-----------------|
| 1. Thời vụ. | 2. Phân bón. | 3. Mật độ. |
| 4. Khoảng cách. | 5. Thuốc bảo vệ thực vật. | 6. Độ nông sâu. |

A. 1, 2, 3, 4, 5, 6. B. 1, 2, 3, 5, 6. C. 1, 3, 4, 6. D. 1, 3, 5, 6.

4. Kỹ thuật gieo trồng hạt to vào đất với độ sâu bao nhiêu?

A. Bằng hạt B. 20 cm C. 5 lần đường kính D. 2 lần đường kính

5. Nội dung nào sau đây không phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm. B. Nhanh gọn, cẩn thận.
 C. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
 D. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
- 6. Trong hình thức nhân giống vô tính, cây con có thể được hình thành từ những bộ phận nào của cơ thể mẹ?**
 A. Rễ, cành, lá, hoa. B. Thân, lá, hoa, quả.
 C. Lá, thân, cành, rễ. D. Thân, cành, quả, hạt.
- 7. Tiêu chuẩn chọn cành giâm là**
 A. cành non, khỏe mạnh; không bị sâu, bệnh.
 B. cành già, khỏe mạnh; bị sâu, bệnh.
 C. cành bánh tẻ, khỏe mạnh; không bị sâu, bệnh.
 D. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh; bị sâu, bệnh
- 8. Chăm sóc cành giâm sau 10 đến 15 ngày thấy cành ra rễ nhiều và chuyển từ màu nào thì cho cành ra vườn ươm:**
 A. Màu vàng sang xanh B. Màu vàng sang đỏ
 C. Màu trắng sang màu vàng D. Màu trắng sang màu xanh
- 9. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm nào sau đây?**
 A. Mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.
 B. Mang các đặc điểm giống với cây mẹ.
 C. Mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.
 D. Mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.
- 10. Cây trồng nào sau đây thu hoạch bằng phương pháp đào?**
 A. Khoai tây B. Lúa C. Đỗ D. Chôm chôm
- 11. Nội dung nào sau đây không phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?**
 A. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm.
 B. Nhanh gọn, cẩn thận.
 C. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
 D. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
- 12. Mô tả nào sau đây là của biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại thủ công?**
 A. Sử dụng các sinh vật có lợi (ong mắt đỏ, bọ rùa,..) để tiêu diệt sâu hại.
 B. Dùng bẫy đèn, bắt diệt tổ trứng để diệt sâu hại.
 C. Thay giống cũ bằng giống mới có khả năng kháng sâu, bệnh hại.
 D. Vệ sinh đồng ruộng.
- 13. Loại sản phẩm trồng trọt nào sau đây thường được thu hoạch bằng phương pháp hái?**
 A. Nhãn, ổi, hạt điều. B. Mít, ổi, khoai lang.
 C. Cà rốt, xoài, cam. D. Hoa, cải bắp, lúa.
- 14. Con người thường thu hoạch nhãn, vải, chôm chôm bằng phương pháp**
 A. hái. B. nhổ. C. đào. D. đập.
- 15. Kỹ sư bảo vệ thực vật là người làm nhiệm vụ gì?**
 A. Giám sát và quản lý toàn bộ quá trình trồng trọt B. Bảo tồn giống hiện có
 C. Nghiên cứu và phòng trừ các tác nhân gây hại D. Nghiên cứu ra giống mới
- 16. Thành phần rắn của đất trồng có vai trò nào sau đây?**
 A. Cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng.
 B. Cung cấp nước cho cây trồng.
 C. Cung cấp khí oxygen cho cây trồng.
 D. Cung cấp khí carbon dioxide cho cây trồng
- 17. Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây lương thực:**
 A. Lúa, ngô, khoai B. Xu hào, bắp cải
 C. Bông, cao su, cà phê D. Mít, nhãn, chôm chôm

MÔN TIN HỌC

I TRẮC NGHIỆM :

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Nếu trong một ô có các kí hiệu ##### điều đó có nghĩa là gì?

- A. Công thức nhập sai và Excel thông báo lỗi;
- B. Hàng chứa ô đó có độ cao quá thấp nên không hiển thị hết các chữ số;
- C. Cột chứa ô đó có độ rộng quá hẹp nên không hiển thị hết các chữ số;
- D. Hoặc A hoặc C

Câu 2: Các kí hiệu dùng để kí hiệu các phép toán

- A. + - . : B. + - * / C. ^ / : x D. + - ^ \

Câu 3: Nếu chọn đồng thời nhiều khối khác nhau, ta chọn khối đầu tiên và nhấn chọn phím nào để lần lượt chọn các khối ô tiếp theo:

- A. Alt; B. Ctrl; C. Shift; D. Phím nào cũng được.

Câu 4: Khối dữ liệu có dữ liệu nằm các ô B1 và E10 thì địa chỉ của khối đó là:

- A. E10 : B1; B. B1:E10; C. B10 : E1; D. B1 : E1;

Câu 5: Giả sử cần tính tổng giá trị trong các ô C3 và D4, sau đó nhân với giá trị trong ô B3. Công thức nào sau đây là đúng?

- A. =(C3+D4)B3 B. =(C3+D4)xB3 C. =C3+D4*B3 D. =(C3+D4)*B3

Câu 6: Cho giá trị ô A2 =10 , B1= 3.

Hãy chọn kết quả của công thức =A2*A2 - B1*10

- A. 23; B. 17; C. 70; D. 50.

Câu 7: Chọn câu đúng: Khi dữ liệu ban đầu thay đổi thì kết quả tính toán sẽ:

- A. Không thay đổi; B. Cần phải tính toán lại;
- C. Cập nhật tự động; D. Cả 3 câu trên đều sai.

Câu 8: Hộp tên cho biết thông tin:

- A. Tên của cột B. Tên của hàng
- C. Địa chỉ ô tính được chọn D. Không có ý nào đúng

Câu 9: Muốn xóa hẳn một hàng ra khỏi trang tính, ta đánh dấu chọn hàng cần xóa và thực hiện:

- A. Nhấn Phím Delete B. Edit \ Delete
- C. Table \Delete Rows D. Tools \ Delete

Câu 10: Kí hiệu của phép nhân trong công thức của chương trình bảng tính Excel:

- A. Dấu sao (*) B. Dấu chấm (.) C. Dấu x D. Dấu ^

Câu 11: Nhập nội dung sau vào ô tính =Max(49,8,15,2007,30) có kết quả là?

- A. 2109 B. 2007 C. 8 D. 421,8

Câu 12: Biểu tượng của chương trình bảng tính Microsoft Excel là biểu tượng nào, trong các biểu tượng sau đây?


- A.  B.  C.  D. 

Câu 13: Thanh công thức dùng để:

- A. Hiển thị nội dung ô tính được chọn
- B. Nhập dữ liệu cho ô tính được chọn
- C. Hiển thị công thức trong ô tính được chọn
- D. Cả 3 ý trên.



Câu 14: Để lưu trang tính ta chọn nút lệnh nào trong các nút lệnh sau:

- A.  B.  C.  D. 

Câu 15: Hãy cho biết dữ liệu “156ab” là:

- A. Dữ liệu kí tự B. Dữ liệu số C. Dữ liệu chữ viết

Câu 16: Nút lệnh nào dùng để kẻ đường biên cho ô tính

- A.  B.  C.  D. 

Câu 17: Cho biết kết quả của hàm =Average(14,18,20,16)?

- A. 17 B. 68 C. 16 D. 14

Câu 18: Muốn xóa một cột, ta chọn hàng hoặc cột cần xóa rồi sử dụng lệnh nào sau đây?

- A. Edit / clear B. Edit / paste C. Edit / Cut D. Edit / Delete

Câu 19: Ở chế độ ngầm định, dữ liệu kí tự được trong ô tính

- A. Căn thẳng lề phải B. Căn giữa C. Căn thẳng lề trái D. Căn thẳng hai lề

Câu 20: Cho hàm =Sum(A5:A10) để thực hiện?

- A. Tính tổng của ô A5 và ô A10 B. Tìm giá trị lớn nhất của ô A5 và ô A10
C. Tính tổng từ ô A5 đến ô A10 D. Tìm giá trị lớn nhất từ ô A5 đến ô A10

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1.

- a. Nêu các bước để sao chép dữ liệu trên trang tính?
b. Nêu các bước chèn thêm một hàng vào bảng tính?

Câu 2: Cho bảng tính (H1) Bảng chi tiêu Quý II năm 2018 của gia đình bạn Nga

- a. Em hãy viết lại cách tính tổng tiền chi tiêu trong tháng 4,5,6 (tại ô B7,C7,D7) ?
b. Em hãy viết lại cách tìm ra số tiền gạo nhiều nhất trong ba tháng (tại ô B8)?
c. Em hãy viết lại cách tính số tiền trung bình chi tiêu hàng tháng trong quý III của gia đình bạn Nga bằng 2 cách?

Câu 3: Ông bà Bạn Mai tiết kiệm được số tiền là **100.000.000** đồng. Ông bà mang số tiền đó đi gửi tiết kiệm tại ngân hàng VPBank với lãi suất **0,4%/tháng**. Em hãy giúp bạn Mai **viết công thức** để tính số tiền trong sổ tiết kiệm của ông bà trong tháng 1,2. (**H 2**)

	A	B	C	D		A	B	C	D	E
1	Chi tiêu gia đình Quý II năm 2018									
2	Nội dung chi	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6						
3	Gạo, đồ ăn	2500000	2400000	2450000	1					
4	Tiền học	950000	950000	1250000	2	Tiền gửi	100000000		Tháng	Số tiền trong sổ
5	Mua sắm	1200000	1550000	2350000	3	Lãi suất	0.4%		1	?
6	Các khoản khác	2570000	2890000	4500000	4				2	?
7	Tổng chi	?	?	?	5				3	
8	Số tiền gạo, đồ ăn nhiều nhất	?			6					
9	Trung bình chi tiêu của gia đình	?								

H1

H

- Câu 4:** a. Nêu các bước để sao chép nội dung các ô có công thức?
b. Hãy nêu sự khác biệt khi sao chép một ô có nội dung là công thức chứa địa chỉ ô và sao chép một ô có công thức không chứa địa chỉ ô?

Câu 5: Cho bảng tính (H3)

- a. Em hãy viết lại cách tính tổng tiền chi tiêu trong tháng 1,2,3 (tại ô B7,C7,D7) ?
b. Em hãy viết lại cách tìm ra số tiền gạo nhiều nhất trong ba tháng (tại ô B8)?
c. Em hãy viết lại cách tính số tiền trung bình chi tiêu hàng tháng trong quý I của gia đình bạn Nga bằng 2 cách?

Câu 6: Ông bà Bạn Ngân tiết kiệm được số tiền là **70.000.000** đồng. Ông bà mang số tiền đó đi gửi tiết kiệm tại ngân hàng BIDV với lãi suất **0,38%/tháng**. Em hãy giúp bạn Nga **viết công thức** để tính số tiền trong sổ tiết kiệm của ông bà trong tháng 1,2. (**H 4**)

	A	B	C	D
1	Chi tiêu gia đình Quý I - Năm 2016			
2	Nội dung chi	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
3	Gạo, đồ ăn	1200000	1250000	1100000
4	Tiền học	750000	750000	1400000
5	Mua sắm	850000	800000	580000
6	Các khoản khác	1000000	1500000	1600000
7	Tổng chi	?	?	?
8	Số tiền gạo nhiều nhất	?		
9	Trung bình chi tiêu	?		
10				

H3

1					
2	Tiền gửi	70000000		Tháng	Số tiền trong sổ
3	Lãi suất	0.38%		1	?
4				2	?
5				3	

H4

MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

I. Nội dung

Từ bài số 4, đến hết bài số 11.

Câu 1: Phân tử

- Khái niệm phân tử, đơn chất, hợp chất. Khối lượng phân tử
- Thế nào là liên kết Ion, đặc điểm của liên kết Ion. Thế nào là liên kết cộng hóa trị, đặc điểm của liên kết cộng hóa trị
- Hóa trị là gì? Quy tắc hóa trị? Công thức hóa học và ý nghĩa của CTHH, xác định CTHH khi biết hóa trị hoặc phần trăm khối lượng của các nguyên tố.

Câu 2: Tốc độ

- Khái niệm, công thức tốc độ của chuyển động, các đo tốc độ.
- Đồ thị quãng đường thời gian

Câu 3: Âm thanh

- Nguồn âm là gì? Âm thanh truyền được trong những môi trường nào? Giải thích sự truyền âm.
- Khái niệm biên độ, tần số, độ to và độ cao của âm
- Khái niệm phản xạ âm

II. Dạng bài tập

- a. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn
- b. Trắc nghiệm đúng sai
- c. Câu trả lời nhanh
- d. Tự luận

III. Bài tập minh họa

a. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1: Hợp chất là

- A. chất tạo từ 2 nguyên tố hóa học.
- B. chất tạo từ nhiều nguyên tố hóa học.
- C. chất tạo từ 2 nguyên tố kim loại trở lên.
- D. chất tạo từ các nguyên tố kim loại và nguyên tố phi kim.

Câu 2: Chọn đáp án sai:

- A. Cacbon dioxit được cấu tạo từ 1 nguyên tố C và 2 nguyên tố O
- B. Nước là hợp chất
- C. Muối ăn không có thành phần clo
- D. Có 2 loại hợp chất là vô cơ và hữu cơ

Câu 3: Khi hình thành phân tử NaCl, nguyên tử Na

- A. nhường 1 electron.
- B. nhận 1 electron.
- C. nhường 2 electron.
- D. nhận 2 electron.

Câu 4: Liên kết giữa các nguyên tử trong phân tử nước là liên kết:

- A. cộng hóa trị.
- B. ion.
- C. kim loại.
- D. phi kim.

Câu 5: Liên kết ion được tạo thành giữa hai nguyên tử:

- A. Kim loại điển hình
- B. Phi kim điển hình
- C. Kim loại và phi kim
- D. Kim loại điển hình và phi kim điển hình

Câu 6: Phân tử (X) được tạo thành bởi nguyên tố carbon và nguyên tố oxygen. Khối lượng phân tử (X) là:

- A. 28 amu.
- B. 32 amu.
- C. 44 amu.
- D. 28 amu hoặc 44 amu.

Câu 7: Biết hidroxit có hóa trị I, công thức hòa học nào đây là sai

- A. NaOH
- B. CuOH
- C. KOH
- D. Fe(OH)₃

Câu 8: Cho kim loại X tạo ra hợp chất MSO₄. biết phân tử khối là 120 amu. Hãy xác định tên kim loại X:

- A. Magnesium (Mg)
- B. Copper (Cu)
- C. Iron (Fe)
- D. Silver (Ag)

Câu 9: Trong các đơn vị sau đây, đơn vị nào là đơn vị của tốc độ?

- A. km.h. B. m/s. C. m.s. D. s/m.

Câu 10: Công thức tính tốc độ nào sau đây là đúng?

- A. $v = s.t$. B. $v=s/t$. C. $s=v/t$. D. $t=vt$.

Câu 11: Dụng cụ để xác định sự nhanh chậm của chuyển động của một vật gọi là:

- A. Vôn kế B. Nhiệt kế C. Tốc kế D. Ampe kế

Câu 12: Trong đêm tối từ lúc thấy tia chớp lóe sáng đến khi nghe thấy tiếng bom nổ khoảng 15 giây. Hỏi chỗ bom nổ cách người quan sát bao xa? Biết vận tốc truyền âm trong không khí bằng 340 m/s.

- A. 5100 m. B. 5000 m C. 5200 m D. 5300 m

Câu 13: Âm thanh không truyền được trong môi trường nào sau đây?

- A. trong thủy ngân. B. trong khí hydrogen. C. trong chân không. D. trong thép.

Câu 14: Âm thanh không thể truyền trong môi trường nào sau đây?

- A. Chất lỏng B. Chất rắn C. Chất khí D. Chân không

Câu 15: Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào vật phát ra âm to hơn?

- A. Khi tần số dao động lớn hơn. B. Khi vật dao động mạnh hơn.
C. Khi vật dao động nhanh hơn. D. Khi vật dao động yếu hơn.

Câu 16: Vật nào sau đây dao động với tần số lớn nhất?

- A. Trong 30 s, con lắc thực hiện được 1 500 dao động.
B. Trong 10 s, mặt trống thực hiện được 1 000 dao động.
C. Trong 2 s, dây đàn thực hiện được 988 dao động.
D. Trong 15 s, dây cao su thực hiện được 1 900 dao động.

Câu 17: Sóng âm dội lại khi gặp vật cản là:

- A. Âm phản xạ. B. Âm tới. C. Siêu âm. D. Hạ âm.

Câu 18: Những vật hấp thụ âm tốt là vật

- A. có bề mặt nhẵn, cứng B. sáng, phẳng
C. phản xạ âm kém D. phản xạ âm tốt

b. Trắc nghiệm chọn Đúng/ Sai:

Câu 1: Chọn câu đúng/sai trong các câu sau:

- a. Trong đơn chất, các nguyên tử hoàn toàn giống nhau.
b. Trong đơn chất, các nguyên tử có điện tích hạt nhân giống nhau.
c. tổng khối lượng các nguyên tử có trong hạt hợp thành của chất.
d. khối lượng của nhiều nguyên tử.

Câu 2: Chọn câu đúng/sai. Đồ thị quãng đường thời gian cho biết những gì?

- a. Đồ thị quãng đường - thời gian cho biết tốc độ chuyển động, quãng đường đi được và thời gian đi của vật.
b. Đồ thị quãng đường - thời gian cho biết quãng đường đi được và thời gian đi của vật.
c. Đồ thị quãng đường - thời gian cho biết tốc độ chuyển động của vật.
d. Đồ thị quãng đường - thời gian cho biết vị trí của vật ở những thời điểm xác định của vật.

Câu 3: Khi người nghệ sĩ thổi sáo, ta nghe được âm thanh tiếng sáo, nguồn âm đó là tạo ra bởi sự dao động của.

- a. Cột không khí trong ống sáo. b. Thành ống sáo.
c. Các ngón tay của người thổi sáo d. Đôi tay của người nghệ sĩ thổi sáo

c. Trắc nghiệm câu trả lời ngắn:

Câu 1: Một sóng âm truyền trong không khí với tốc độ 340 m/s và bước sóng 34 cm. Tần số của sóng âm này là bao nhiêu?

Câu 2: Tại SEA Game 27 tổ chức tại Myanmar năm 2013, Vũ Thị Hương (nữ hoàng tốc độ của Việt Nam) đã giành huy chương vàng ở cự li 200 m trong 23,55 s. Tốc độ mà Vũ Thị Hương đã đạt được trong cuộc thi là

Câu 3: Phân tử glucose được cấu tạo từ các nguyên tố: carbon, hydrogen, oxygen. Glucose là....

Câu 4: Cho kim loại X tạo ra hợp chất MSO_4 . Biết phân tử khối là 120 amu. Xác định tên kim loại X

d. Tự luận

Câu 1: LẬP CÔNG THỨC HÓA HỌC KHI BIẾT HÓA TRỊ

- Lập CTHH của những chất hai nguyên tố như sau: C(II) và O(II).
- Lập CTHH của những hợp chất tạo bởi một nguyên tố và nhóm nguyên tử như sau: Ba(II) và nhóm OH (I);
- Lập CTHH của những hợp chất hai nguyên tố như sau: Fe(III) và Cl(I)
- Lập CTHH của Na (I) với O (II)?

Câu 2: Bạn Linh đi xe đạp từ nhà đến trường, trong 20 min đầu đi được đoạn đường dài 6 km. Đoạn đường còn lại dài 8 km đi với tốc độ 12 km/h. Tốc độ đi xe đạp của bạn Linh trên cả quãng đường từ nhà đến trường là bao nhiêu?

Câu 3: Bạn Tùng đếm được mỏ của con gà mái trong đồng hồ để bàn mổ xuống được 120 lần trong 2 phút. Tần số mổ của con gà đó là bao nhiêu?

Câu 4. Bảng sau ghi lại thời gian và quãng đường của một chuyển động tương ứng

Thời gian (h)	1	2	3	4	5
Quãng đường (km)	15	30	45	45	45

- Vẽ đồ thị quãng đường thời gian
- Từ đồ thị hãy cho biết quãng đường vật đi được trong 3 giờ đầu, tính tốc độ của vật trong 3h đầu.
- Khoảng thời gian nào thì vật đứng yên?

MÔN NGỮ VĂN

I. NỘI DUNG

1. Phần Đọc – Thực hành Tiếng Việt:

1.1. VĂN BẢN

- Các văn bản thuộc thể loại: truyện ngắn, thơ (bốn chữ, năm chữ), tùy bút, tản văn

1.2. THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

- Nghĩa của từ
- Từ ngữ địa phương
- Ngữ cảnh và nghĩa của từ trong ngữ cảnh
- Mở rộng thành phần chính và trạng ngữ của câu bằng cụm từ
- Các phép tu từ
- Số từ và phó từ

2. Phần viết:

- Tóm tắt văn bản theo yêu cầu khác nhau về độ dài
- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ, năm chữ
- Viết bài phân tích đặc điểm nhân vật trong tác phẩm văn học
- Viết bài văn biểu cảm về con người, sự việc

* Yêu cầu:

- Đối với phần đọc: Nắm vững tri thức thuộc thể loại
- Đối với phần Tiếng Việt: Nắm vững đặc điểm, công dụng, cách vận dụng các kiến thức Tiếng Việt đã học
- Đối với phần viết: Nắm vững cấu trúc kỹ năng viết bài văn, đoạn văn...

II. ĐỀ MINH HOẠ

ĐỀ 1:

PHẦN I: (5,0 điểm) ĐỌC – HIỂU:

Đọc văn bản dưới đây và trả lời các câu hỏi:

NGÔI NHÀ

*Em yêu nhà em
Hàng xoan trước ngõ
Hoa xao xuyên nở
Như mây từng chùm.*

*Em yêu tiếng chim
Đầu hồi lạnh lốt
Mái vàng thơm phức
Rạ đầy sân phơi.*

*Em yêu ngôi nhà
Gỗ tre mộc mạc
Như yêu đất nước
Bốn mùa chim ca.*

(Tô Hà – *thivien.net*)

Câu 1. (1 điểm) Văn bản được viết theo thể thơ nào? Nêu căn cứ xác định thể thơ

Câu 2. (1,5 điểm) Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong hai câu thơ:

*Hoa xao xuyên nở
Như mây từng chùm.*

Câu 3. (1 điểm) Ghi lại từ ngữ biểu cảm trực tiếp được sử dụng trong văn bản. Từ đó, em hãy khái quát nội dung chính của văn bản bằng một câu văn.

Câu 4. (1,5 điểm) Từ văn bản trên, hãy kể hai việc em đã và đang làm để thể hiện trách nhiệm với ngôi nhà thân yêu - nơi em đang sinh sống.

PHẦN II: VIẾT (5,0 điểm)

Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của em về văn bản “Ngôi nhà” ở phần đọc hiểu.

ĐỀ 2:

I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

PHẦN THƯỞNG Ở TRÊN CAO

Nhà Mai nằm gần núi Quyết. Nghỉ hè, nhiều lần anh Dương - con bác cả rủ Mai lên núi chơi, cô nhỏ đều lắc đầu từ chối.

Núi Quyết không quá cao. Đứng từ sân nhà mình, Mai vẫn nhìn thấy những đám người lên núi lượm củi khô, người mặc áo trắng, áo hồng như những chú bọ cánh cứng chầm chầm bò trên nền núi xanh. Cũng có lúc Mai muốn thử leo lên theo anh Dương, nhưng cứ vài chục bậc thang lại hồi hả chạy xuống. Mai sợ cảm giác nhìn từ trên núi xuống, chóng hết mặt khi thấy những gốc thông sần sùi chạy đuổi chi chít dưới chân mình.

Hôm nay, anh Dương nói:

- Mai, thấy tảng đá trên đỉnh núi không?
- Dạ thấy.
- Có một phần thưởng thật quý dành cho em trên đó, nếu em leo lên tới đỉnh núi.
- Em không thể!
- Chẳng có ai không thể leo lên đó cả. Em thấy đấy, người ta vẫn leo lên ào ào. Và anh đã nói với thằng Su Hào, nó rất hào hứng đấy. Anh cho em ba ngày để suy nghĩ, nếu em từ chối lần nữa, nhất định anh sẽ rủ nó đi, chắc chắn lúc ấy em sẽ hối hận.

Mai tàn ngần. Thằng Su Hào sau nhà rất hay cạnh tranh với Mai. Nó sẽ tự hào, vênh váo nếu giành được phần thưởng quý đó. Chưa cần tới ba ngày, sang ngày thứ hai, Mai đã háo hức rủ anh Dương lên đường.

Anh Dương cẩn thận đưa thêm ổ bánh mì kẹp thịt, hai hộp sữa tươi, phòng khi hai anh em đói, khát.

- Em chóng mặt quá, em muốn ói. - Sau khi thấm mệt, nhìn xuống phía dưới đã là một quãng dốc khá xa, Mai nói.
- Vậy thì em hãy nhìn lên, đừng nhìn xuống, em sẽ hết chóng mặt.
- Nhưng theo lời anh Dương, cảm giác còn cào trong ruột dần tan biến đi thật. Thay vào đó là cảm giác lạ lẫm, thú vị bắt đầu lan tỏa khi Mai nhìn lên những vòm thông non xanh đang vươn mình trong nắng hè. Thi thoảng, cô bạn còn nhìn thấy vài chú sóc nhún nhảy chọc ghẹo nhau, vài cô chim sắc màu rất lạ rướn cổ khoe tiếng hót lạnh lốt. Thêm quãng đường nữa, Mai bắt đầu mỏi nhừ cả chân tay:
- Em không leo nổi nữa, chân tay em sắp rụng ra rồi.
- Vậy em xuống một mình đi, anh chưa xuống.

Mai nhìn xuống. Cảm giác sợ hãi choáng ngợp với dốc núi vừa cao vừa dài. Anh Dương nói là làm. Mà dĩ nhiên Mai không dám xuống một mình. Cô nhỏ mím môi leo từng bước chân chậm rãi, chậm rãi. Có lúc bước chân tựa như lê lét.

- Mình sắp tới tảng đá trên đỉnh rồi đó. Em sắp nhận được phần thưởng rồi. Anh Dương nháy mắt.

Đã có lúc Mai tưởng hai chân có thể sụp xuống vì mệt nhưng nghe lời nhắc của anh Dương, cô nàng lại thấy tinh thần mình cũng như được lên dây cót. Và rồi phải tới lúc tưởng không thể cố nổi một bước nào nữa thì tảng đá lừng lững hiện ra trước mặt khiến Mai cảm giác lồng ngực mình đập rộn ràng hơn vì vui chứ không phải vì mệt.

- Thấy chưa, anh đã nói em sẽ làm được mà. Mai cười sung sướng.

- Phần thưởng của em đâu?

- Đây, em leo lên đây, nhìn này...

Mai leo lên mặt tảng đá đã bị gió núi mài bằng. Đứng từ đây, theo hướng tay anh Dương chỉ: “Em thấy trường mình không, thấy con đường về nhà mình không? Thấy cây phượng sau lớp học mình không? Kia, cả dòng sông nữa kia...”

Trong lúc anh Dương tíu tít thì Mai lặng đi vì mọi vật bình thường rất quen thuộc, hôm nay bỗng đẹp lạ lắm khi nhìn từ trên cao. Đây là con đường sỏi cong cong chạy qua những bụi tre xanh, những góc cỏ thụ Mai và đám bạn vẫn hay dừng lại trò chuyện, nghỉ mệt một tẹo, dọc đường đi học về. Đây là những cây phượng đơm hoa đỏ rực, nhìn như những cây dù đỏ xinh xinh. Đây là dòng sông tựa như chiếc khăn choàng màu xanh điệu đà ôm vòng quanh núi. Rồi bất chợt, dòng sông Lam uốn lượn ra xa. Ánh nắng buổi sáng rải đầy mặt sông lấp lánh tựa như dát vàng, dát bạc. Nhìn theo hướng ấy phải xuyên qua màn sương nhạt là cửa biển rộng ngút mắt...

Sau một lúc mê mải ngắm nhìn, Mai nhắc:

- Phần thưởng của em đâu, anh Dương?

- Ở hay, bấy nhiêu cảnh đẹp vậy chưa đủ cho em hả? Nếu ở dưới núi, làm sao em nhìn thấy được?

Mai cười tươi. Đúng rồi, nếu cứ đứng mãi dưới núi, không dám chinh phục độ cao thì làm sao Mai có thể thấy những cảnh vật xung quanh mình đẹp một cách lạ lùng thế này. Cô nhỏ ríu rít: “Chủ nhật tuần sau mình leo núi nữa nha anh Dương”. Anh Dương gật đầu cười. Chẳng biết những vòm cây trên cao có nghe và hiểu lời Mai không mà hòa ca với gió điệu nhạc của rừng nghe tươi vui lắm.

(Trích *Điều kỳ diệu dưới những góc anh đào*, Võ Thu Hương^[1], NXB Văn học, 2022, tr.129)

^[1] Võ Thu Hương (1983), quê ở Nghệ An, là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, hội viên Hội Nhà văn TP.HCM. Bà là tác giả của nhiều đầu sách, đặc biệt là sách viết cho thiếu nhi và có nhiều tác phẩm được đưa vào Sách giáo khoa như “*Góc nhỏ yêu thương*”, “*Quê mình đẹp nhất*”, “*Con đường mơ ước*” hay “*Con muốn làm một cái cây*”.

Câu 1. (1,5 điểm) Văn bản trên được kể bằng ngôi kể nào? Nêu tác dụng của ngôi kể đó?

Câu 2. (1 điểm) Cho biết phó từ được gạch chân bổ sung ý nghĩa gì cho câu?

Vậy thì em hãy nhìn lên, đừng nhìn xuống, em sẽ hết chóng mặt.

Câu 3. (1.0 điểm) Theo em, điều gì đã giúp Mai vượt qua nỗi sợ để có thể leo lên đỉnh núi?

Câu 4. (1,5 điểm) Hãy tìm và nêu thông điệp mà văn bản *Phần thưởng ở trên cao* muốn gửi gắm đến người đọc.

II. VIẾT (5.0 điểm)

Viết một bài văn phân tích đặc điểm nhân vật Mai trong truyện *Phần thưởng ở trên cao* của tác giả Võ Thu Hương được trích dẫn ở phần Đọc hiểu.

MÔN LỊCH SỬ

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 3, 4, 5, 6, 7

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. KT trực tiếp trên giấy.

2. Tỷ lệ câu hỏi:

+ Trắc nghiệm: 50%

+ Tự luận: 50%

III. MỘT SỐ CÂU HỎI

1. Câu hỏi trắc nghiệm: 2 dạng

Dạng 1: Em hãy chọn và ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Cô-Péc-ních là nhà Thiên văn học đầu tiên chứng minh rằng: Trái Đất

A. là trung tâm của vũ trụ.

B. quay xung quanh Mặt Trăng.

C. đứng yên, không chuyển động.

D. quay xung quanh Mặt Trời.

Câu 2: Trung Quốc trở thành quốc gia phong kiến cường thịnh nhất châu Á dưới triều đại nào?

A. Nhà Đường

B. Nhà Hán

C. Nhà Nguyên

D. Nhà Thanh

Câu 3: Ấn Độ được thống nhất vào thời gian nào?

A. 2500 năm TCN

C. 1500 năm TCN

B. Cuối thế kỉ III TCN

D. Đầu thế kỉ IV

Câu 4: Trên cơ sở cải tiến chữ Hán (Trung Quốc), người Việt đã sáng tạo ra chữ gì?

A. Chữ Nôm

B. Chữ Quốc ngữ

C. Chữ Latinh

D. Chữ Phạn

Câu 5: Chính sách đối ngoại của vương quốc Lào thời Lan Xang là:

A. Gây chiến tranh để mở rộng lãnh thổ

B. Quan hệ hòa hiếu với các quốc gia láng giềng nhưng kiên quyết bảo vệ đất nước.

C. Luôn có tư tưởng phụ thuộc, thân phục nhà Minh ở Trung Quốc .

D. Xây dựng quân đội mạnh, mâu thuẫn với các quốc gia.

Dạng 2: Câu trắc nghiệm đúng, sai

Câu hỏi: Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về tình hình chính trị của Ấn Độ dưới vương triều Gúp-ta:

a. Lãnh thổ Ấn Độ mở rộng khắp lưu vực sông Hằng.

b. Lãnh thổ Ấn Độ bị chia cắt thành 3 khu vực.

c. Đầu thế kỉ V, phần lớn bán đảo Ấn Độ đã được thống nhất.

d. Đầu thế kỉ V, Ấn Độ bị thực dân Anh xâm lược.

2. Câu hỏi tự luận

Câu 1. Phong trào văn hóa Phục hưng ý nghĩa và tác động như thế nào đối với xã hội Tây Âu?

Câu 2. Tại sao nói thời Đường là thời kì phát triển thịnh vượng của Trung Quốc?

Câu 3. Hãy nêu những biểu hiện nổi bật về sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh?

Câu 4. Trình bày khái quát sự ra đời và tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Ấn Độ thời Vương triều Gúp-ta và thời Vương triều Đê-li?

Câu 5. Trình bày quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Lào? Những biểu hiện nào cho thấy “Vương quốc Lào thời Lan Xang phát triển thịnh vượng trong các thế kỉ XV – XVII”?

MÔN ĐỊA LÝ

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 8,9,10, 11, 12

II. CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Câu hỏi tự luận

Câu 1. Vì sao phần lớn lãnh thổ châu Phi có khí hậu nóng và khô?

Câu 2. Trình bày nguyên nhân và hậu quả của tình trạng tăng dân số nhanh ở châu Phi.

Câu 3. Khu vực Bắc Phi thuộc khí hậu gì? hãy đề xuất một số cách khai thác thiên nhiên sao cho phù hợp với điều kiện nơi đây.

Câu 4. Nạn đói là vấn đề xã hội lớn ở nhiều nước châu Phi. Em hãy trình bày nguyên nhân chính dẫn đến nạn đói.

Câu 5. Nêu đặc điểm sông hồ ở Châu Phi

2. Dạng câu hỏi trắc nghiệm

Dạng 1: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

VD: Chọn đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau:

Chọn đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau:

Câu 1: Sông nào sau đây là sông dài nhất châu Phi?

- A. Sông Congo
- B. Sông Niger
- C. Sông Nile
- D. Sông Zambezi

Câu 2: Vùng nào sau đây ở châu Phi có khí hậu sa mạc chiếm diện tích lớn nhất?

- A. Trung Phi (lưu vực sông Congo)
- B. Bắc Phi (Sahara)
- C. Đông Phi (Cao nguyên Đông Phi)
- D. Nam Phi (Kalahari)

Câu hỏi gợi ý

Câu 1: Vấn đề nào là vấn đề môi trường nổi cộm trong sử dụng thiên nhiên châu Phi hiện nay?

Câu 2: Động vật đặc trưng ở xa van nhiệt đới châu Phi là:

Câu 3: Địa hình toàn bộ châu Phi có độ cao trung bình là

Câu 4: Đặc điểm sông, hồ ở Châu Phi:

Câu 5: Đặc điểm môi trường xích đạo châu Phi

Câu 6: Sông nào dài nhất châu Phi?

Câu 7: Phía Nam ở khu vực Bắc Phi là hoang mạc nào?

Câu 8: Châu Phi có khí hậu nóng và khô bậc nhất thế giới là do nguyên nhân nào?

Câu 9: Tỉ suất tử vong châu Phi giảm nhanh do đâu?

Câu 10: Khó khăn của môi trường xích đạo ở châu Phi là

Câu 11: Vấn đề môi trường cần được quan tâm ở môi trường cận nhiệt là gì?

Câu 12: Bao bọc châu Phi là các đại dương và biển nào?

Câu 13: Càng xa xích đạo lượng mưa càng giảm, rừng rậm nhường chỗ cho rừng thưa và xavan cây bụi là đặc điểm của môi trường nào?

Câu 14: Hoang mạc Xa-ha-ra là hoang mạc có diện tích rộng

Câu 15: Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào?

Câu 16: Nhóm các cây công nghiệp có giá trị của môi trường nhiệt đới ở châu Phi là:

Câu 17: Châu Phi có khí hậu nóng và khô bậc nhất thế giới là do đâu?

Câu 18: Nguyên nhân chính dẫn đến diện tích hoang mạc ngày càng mở rộng ở châu Phi là do

Dạng 2: Câu trắc nghiệm đúng sai.

Ghi vào bài làm chữ đúng/ sai với mỗi ý a, b, c, d.

VD: Trong các nhận định sau, nhận định nào đúng, nhận định nào sai?

- A. Sử dụng sông ngòi để tưới tiêu nông nghiệp nhưng không gây ô nhiễm nước.
- B. Phá rừng để lấy gỗ thương mại mà không trồng lại cây rừng.
- C. Nuôi gia súc theo mùa trên đồng cỏ savan.
- D. Phát triển du lịch sinh thái, kết hợp bảo vệ động vật hoang dã.

Đáp án: A: Đúng ; B: Sai ; C: Đúng ; D: Đúng

III. HÌNH THỨC KIỂM TRA

- KT trực tiếp trên giấy.

- Tỉ lệ phân môn: Lịch sử: 50%; Địa lí: 50%

- Tỉ lệ câu hỏi:

+ Trắc nhiệm: 50%

+ Tự luận: 50%

MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Tự hào về truyền thống quê hương
2. Bảo tồn di sản văn hoá
3. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ
4. Học tập tự giác, tích cực
5. Giữ chữ tín
6. Quản lý tiền

Yêu cầu:

- Học sinh nắm được khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa, rèn luyện...
- Học sinh biết nhận xét và xử lí tình huống
- * Lưu ý: Các câu hỏi trắc nghiệm sẽ lấy theo nội dung các bài trên

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI

1. Dạng câu hỏi TNKQ

Câu 1: Em đồng tình với ý kiến nào dưới đây về việc giữ chữ tín?

- A. Chỉ giữ lời hứa khi có điều kiện thực hiện.
- B. Chỉ cần giữ chữ tín đối với những hợp đồng quan trọng.
- C. Cần coi trọng lời hứa trong mọi trường hợp.
- D. Không cần giữ lời hứa với khách hàng cũ.

Câu 2: Hành động nào sau đây là biểu hiện của học tập tự giác, tích cực?

- A. Luôn để bố mẹ gọi dậy đi học.
- B. Trước giờ đi học mới soạn sách, vở.
- C. Luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì trong học tập.
- D. Trong giờ kiểm tra, nhìn bài bạn để đạt được điểm cao.

Câu 3: Nhân vật nào dưới đây đã không giữ chữ tín?

- A. Anh P đến điểm hẹn đúng giờ.
- B. Chị X luôn thực hiện đúng những gì đã hứa.
- C. Bạn K thường nói dối bố mẹ để trốn học, đi chơi.
- D. Anh Q luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Câu 4: Truyền thống nào sau đây thể hiện sự kính trọng, biết ơn với những người đã từng dạy dỗ mình?

- A. Uống nước nhớ nguồn.
- B. Yêu nước chống ngoại xâm.
- C. Hiếu thảo.
- D. Tôn sư trọng đạo.

Câu 5: Bạn nào dưới đây đã học tập tự giác, tích cực?

- A. Bạn Q thường nhờ các bạn học giỏi trong lớp làm giúp bài tập rồi chép.
- B. Bạn A luôn hăng hái tham gia phát biểu để xây dựng bài học.
- C. Bạn C thường xuyên mang sách Tiếng anh ra làm bài trong các giờ học khác.
- D. Bạn N ngồi vào bàn học đúng giờ nhưng tay vẫn cầm điện thoại nhắn tin.

Câu 6: Để quản lý tiền có hiệu quả, cần

- A. đặt mục tiêu và thực hiện tiết kiệm tiền.
- B. bật tất cả đèn trong nhà khi ở nhà một mình.
- C. không tắt các thiết bị điện khi ra khỏi lớp học.
- D. đòi mẹ mua những thứ mình thích mặc dù không dùng đến.

Câu 7: Ý kiến nào dưới đây là đúng khi bàn về vấn đề tiết kiệm?

- A. Chỉ những người chi tiêu quá nhiều tiền mới cần tiết kiệm.
- B. Quản lý tiền hiệu quả sẽ tạo dựng được cuộc sống ổn định, tự chủ.
- C. Cứ mua những gì mình thích vì “đời có mấy tý, sao phải nghĩ”.
- D. Đã mua đồ thì phải mua đồ hiệu để thể hiện đẳng cấp.

2. Dạng câu hỏi tự luận

Câu 1: Giữ chữ tín là gì? Việc giữ chữ tín có ý nghĩa như thế nào với mỗi người? Em hãy nêu một số biểu hiện của giữ chữ tín.

Câu 2: Quản lí tiền hiệu quả là gì? Quản lí tiền hiệu quả đem lại ý nghĩa như thế nào? Em hãy nêu một số cách tạo nguồn thu nhập cho bản thân phù hợp với lứa tuổi.

Câu 3: Tình huống gây căng thẳng là gì? Khi căng thẳng tâm lý, cơ thể thường có những biểu hiện như thế nào? Em hãy kể tên một số tình huống gây căng thẳng thường gặp.

Câu 4: Trong giờ học trên lớp, nhóm em được giao một nhiệm vụ học tập. Trong khi các bạn khác đang tích cực thảo luận, H ngồi làm việc riêng. Khi các bạn nhắc nhở, H nói rằng chỉ cần đại diện một bạn trong nhóm thực hiện nhiệm vụ này.

a) Em hãy nhận xét hành vi, việc làm của bạn H.

b) Nếu là bạn của H, em sẽ khuyên bạn H như thế nào?

Câu 5: Hôm nay là sinh nhật Quang, Hùng hứa với Quang sẽ qua dự sinh nhật bạn. Nhưng mẹ Hùng có việc bận đột xuất, bảo Hùng ở nhà trông bà đang bị ốm. Vì không muốn thất hứa với bạn nên nhân lúc bố mẹ đi vắng, Hùng đã nói dối bà là đi học thêm để đến dự sinh nhật Quang

a) Em hãy nhận xét cách ứng xử của Hùng

b) Nếu là Hùng, em sẽ ứng xử như thế nào?

Câu 6: Là học sinh, em đã và sẽ làm gì để góp phần tạo thu nhập cho bản thân và gia đình?

MÔN TIẾNG ANH

PART I - THEORY

1. Phonetics:

- /ə/ and /ɜ:/ sounds.
- /f/ and /v/ sounds.
- /t/, /d/, /ɪd/ sounds.
- /ʃ/ và /ʒ/ sounds
- /p/ và /ɔ:/ sounds
- /tʃ/ và /dʒ/ sounds

2. Vocabulary:

- Hobbies and verbs of liking and disliking
- Health activities and health problems
- Community activities
- Music and arts
- Food and drink
- School, school facilities, school activities

3. Grammar:

- Present simple.
- Simple sentences.
- Past simple.
- Comparisons: like, different from, (not) as...as
- Quantifiers: some, a lot of, lots of
- Prepositions of time and place

4. Communication:

- Talking about likes and dislikes.
- Giving tips for health problems.
- Giving compliments.
- Expressing preferences
- Asking and answering about prices

PART II – PRACTICE TEST

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 1. A. decision B. vision C. measure D. sure

Question 2. A. of B. perform C. fabulous D. final

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 3. A. sunburn B. acne C. avoid D. balance

Question 4. A. collection B. popular C. gardening D. benefit

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 5. His parents will give him a bicycle on his birthday because he really enjoys _____.

A. gardening B. cycling C. shopping D. dancing

Question 6. Playing sports is very good for our _____.

A. chapped lips B. sunscreen C. acne D. health

Question 7. We _____ to the remote village and _____ meals for homeless children last year.

A. come – cook B. came – cook C. came – cooked D. come – cooked

Question 8. There is _____ tofu, but there aren't _____ sandwiches.

A. some – some B. any – any C. some – any D. any – some

Question 9. Your room is so beautiful. It is _____ a room for a princess.

A. similar B. like C. different D. as

Question 10. Listen! Long is playing the piano _____ the music room.

A. for B. in C. on D. at

Question 11. My train leaves at 11.30, so I should _____ at the station by 11.15.

A. be B. is C. being D. am

Question 12. Nick: "Which do you prefer, pop or folk music?"

Tim: "_____."

A. That's a good idea. B. I like pop music most.

C. I prefer folk music. It has a better beat. D. Thanks for your compliment.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16.

Instructions for Using the Library

1. Remember to keep (13) _____ to avoid disturbing others.

2. Ask the (14) _____ if you need help finding a book.

3. Make sure to check the due date, so you know (15) _____ to return the book you borrow.

4. Be respectful of (16) _____. Avoid tearing books or damaging library materials, as others will want to use them, too.

Question 13. A. loud B. quiet C. low D. noisy

Question 14. A. librarian B. bookkeeper C. cleaner D. leader

Question 15. A. when B. what C. why D. where

Question 16. A. the library's resources B. the resources library
C. the resources' library D. the library's resource

Mark the letter A, B, C, D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 17 to 18.

Question 17. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

My favorite activity at school is spending time in the science lab. I love experimenting and learning how things work. _____.

- a. Yesterday, our teacher showed us a new experiment.
- b. I can't wait for our next science class to try it myself.
- c. The experiment was about how plants grow.

A. b – a – c B. a – b – c C. c – a – b D. a – c – b

Question 18. Choose the sentence that can end the text (in Question 17) most appropriately.

- A.** I also like studying in the library.
- B.** The science lab is my favorite place because it inspires me to learn more.
- C.** Sometimes I get tired of experiments and just want to relax.
- D.** My friends enjoy coming to the science lab with me.

Mark the letter A, B, C, D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 19 to 24.

While art may not be vital to fulfill our basic needs, it makes life (19) _____. When you look at a painting or poster hanging (20) _____ your living room wall, you feel happy. The sculpture on the kitchen windows will (21) _____ a sense of joy. These varieties of art forms that we are surrounded by all come (22) _____ to create the atmosphere that we want to live in.

Just like art, music can make life extremely joyful and can have a huge (23) _____ our mood. If you have something hard or difficult to work on or are feeling tired, an energetic song will likely (24) _____ you up and add some enthusiasm to the situation. Similarly, when stress is high, many people find that relaxing to calming music is something that eases the mind.

Question 19. A. boring B. clean C. joyful D. helpful

Question 20. A. in B. to C. on D. down

Question 21. A. create B. creates C. created D. creating

Question 22. A. away B. along C. down D. together

Question 23. A. effect on B. feeling about
C. impact at D. result from

Question 24. A. take B. wake C. pick D. bring

Mark the letter A, B, C, D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.

Question 25. I am wearing sunglasses. I am wearing a T-shirt. I am wearing jeans.

- A.** I am wearing sunglasses, a T-shirt and a jeans.
- B.** I am wearing sunglasses, a T-shirt, and jeans.
- C.** I am wearing sunglasses, and a T-shirt, and jeans.
- D.** I am wearing sunglasses, a T-shirt, jeans.

Question 26. When did you last ride a bike?

- A.** What time is it when you ride a bike?
- B.** How often did you ride a bike?
- C.** How much time did you ride a bike?
- D.** When was the last time you rode a bike?

Mark the letter A, B, C, D on your answer sheet to indicate the correct option that is made from the given cues in each of the following questions.

Question 27. Lan's school/ be not/ modern/ my school.

- A. Lan's school is not as modern as my school.
- B. Lan's school is not modern like my school.
- C. Lan's school is not modern than my school.
- D. Lan's school is not more modern as my school.

Question 28. In / free time/ I / love / listen/ the radio/ watch television.

- A. In my free time, I love listen to the radio and watch television.
- B. In my free time, I love listening to the radio and watching television.
- C. In my free time, I love listening to the radio and watch television.
- D. In my free time, I love listen to the radio and watching television.

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 29 to 30.

Question 29. What does the sign say?



- A. Teachers should stop before this sign.
- B. Students can always go through here.
- C. This area is for teachers and students.
- D. Students can't go into this area.

Question 30. What does the note say?

PLEASE NOTE EVERYBODY

There's a lift if you need it, BUT
use the stairs if you can.

- A. Only use the lift when you need to walk.
- B. The lift is broken, so you must use the stairs.
- C. Walking up and down the stairs is better for you.
- D. You can only be healthy when you use the lift.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 31 to 36.

Vietnamese water puppetry is a special folk art. People say, "If you don't see a water puppet show, you haven't really visited Vietnam." This is why water puppetry is very popular for tourists in Vietnam. Watching this show can help you **relax** and refresh your minds with unforgettable moments.

During the shows, you can only see the puppets and a small folk band of about 7 people; the puppeteers, or people who move the puppets, stand behind a curtain in a pool. All puppets are made of fig wood which works well with water. The themes of the shows are very **familiar** to Vietnamese people. They focus on the daily life of farmers and other important parts of Vietnamese culture.

Many people who don't speak Vietnamese still enjoy water puppetry because the puppets show Vietnamese life and culture through their actions. The most popular place to see water puppetry in Vietnam is Thang Long Water Puppet Theatre, near Hoan Kiem Lake in Hanoi.

Question 31. What is the main idea of the passage?

- A. How to relax your minds

- B. The art of Vietnamese water puppetry
- C. Materials to make puppets
- D. The location of the Thang Long Water Puppet Theatre

Question 32. The word “**relax**” is OPPOSITE in meaning to:

- A. rest
- B. worry
- C. enjoy
- D. be active

Question 33. Where do the puppeteers stand during a water puppet show?

- A. In front of the curtain
- B. Above the pool
- C. Behind a curtain
- D. Alongside the folk band

Question 34. Why is fig wood used to make the puppets?

- A. Fig wood is readily available in Vietnam.
- B. It is a traditional material for crafting puppets.
- C. Fig wood can resist water well.
- D. It is easier to carve than other types of wood.

Question 35. The word “**familiar**” in the passage is CLOSEST in meaning to:

- A. popular
- B. strange
- C. funny
- D. boring

Question 36. According to the passage, which of the following is NOT TRUE about Vietnamese water puppetry?

- A. Tourists who don’t speak Vietnamese can still enjoy it.
- B. The themes of the shows are about Vietnamese daily life and culture.
- C. You can see the puppeteers during the shows.
- D. Thang Long Water Puppet Theatre is in Hanoi.

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 37 to 40.

HEALTHY EATING HABITS

Good eating habits are important for everyone. To stay healthy, it’s essential to eat a balanced diet and avoid unhealthy foods. (37) _____. They provide vitamins and keep you strong. Moreover, don’t forget to eat foods high in protein, like eggs, fish, and beans. (38) _____. They help your body grow and repair itself. Next, (39) _____, such as chips and candy. Eating too much junk food makes you feel tired. Finally, (40) _____ every day. Staying hydrated or drinking enough water helps your body function properly and keeps you feeling fresh.

- A. These foods give you the energy you need throughout the day
- B. remember to drink 6–8 glasses of water
- C. it’s a good idea to avoid junk food
- D. First, you should try to eat plenty of fruit and vegetables

Question 37. ____ **Question 38.** ____ **Question 39.** ____ **Question 40.** ____

MÔN ÂM NHẠC

B. Nội dung :

1. Ôn tập phần học hát: Gồm 2 bài

+ Bài học đầu tiên

+ Điều em muốn

(yêu cầu: Hát đúng lời ca, giai điệu, thể hiện đúng tính chất của bài hát)

2. Ôn tập bài đọc nhạc số 3

(Yêu cầu: đọc đúng cao độ, trường độ, ghép đúng lời ca, biết gõ đệm theo âm hình tiết tấu)

3. Ôn tập nhạc lí : - Nhịp 4/4

- Nhịp lấy đà

MÔN THỂ DỤC

2. Khối 7: Chủ đề: Thể thao tự chọn

- Ôn kỹ thuật phát cầu thuận tay
- Ôn kỹ thuật đánh cầu cao tay bên phải, trái

MÔN MỸ THUẬT

II. Khối 7: Tuần 16: Chao đèn trong trang trí kiến trúc.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Phần 1. Nội dung kiến thức cần ôn tập:

Chủ đề 1: Em với nhà trường

- Phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn.
- Tự hào truyền thống trường em.

Chủ đề 2: Khám phá bản thân

- Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi
- Kiểm soát cảm xúc của bản thân.

Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân

- Vượt qua khó khăn.
- Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm.

Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân

- Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
- Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

Phần 2. Hình thức ra đề:

- 100% tự luận

Phần 3. Một số câu hỏi ôn tập:

Câu 1: Nêu các cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống nguy hiểm.

Câu 2. Em hãy chia sẻ cách em thường dùng để giải tỏa cảm xúc tiêu cực. Hãy kể lại cảm nhận của em khi đó.

Câu 3. Em hãy chia sẻ kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ của bản thân.

Câu 4. Nêu 4 việc làm thể hiện sự gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ của em ở gia đình và 4 việc làm thể hiện sự gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ của em ở trường?

Câu 5. Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

“Thảo là học sinh lớp 7, bạn rất thích vẽ và sáng tạo, nhưng đôi khi Thảo dành quá nhiều thời gian cho sở thích này mà quên đi các bài tập ở lớp. Mỗi khi giáo viên giao bài tập về nhà, Thảo luôn cảm thấy áp lực vì không có đủ thời gian để hoàn thành. Mặc dù vậy, Thảo luôn cố gắng tìm cách sắp xếp thời gian để làm bài tập và đôi khi Thảo nghỉ ngơi để lấy lại năng lượng. Dần dần, Thảo nhận thấy rằng mình cần tạo ra một lịch học hợp lý và dành thời gian cho cả học tập và sở thích của mình”.

a. Thảo cần làm gì để cân bằng giữa học tập và sở thích vẽ để không bị căng thẳng?

b. Tại sao việc lập một lịch học hợp lý lại quan trọng đối với Thảo?

c. Nếu em là Thảo, em sẽ làm gì để việc học và sở thích của mình trở nên hợp lý hơn?

Câu 6. Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

“Tùng là học sinh lớp 7, mỗi tuần anh phải làm rất nhiều bài tập về nhà và chuẩn bị cho các bài kiểm tra. Tuy nhiên, Tùng thường xuyên để đồ đạc lộn xộn, sách vở và giấy tờ không được sắp xếp. Khi làm bài tập, Tùng thường cảm thấy khó khăn và hay bỏ dở giữa chừng, đặc biệt là khi gặp các bài toán khó. Đến lúc gần đến hạn nộp bài, Tùng cảm thấy rất căng thẳng vì công việc chưa hoàn thành. Mặc dù vậy, Tùng quyết định thay đổi cách học. Cậu bắt đầu sắp xếp lại bàn học, tạo ra một kế hoạch học tập hợp lý và cố gắng kiên trì làm hết bài tập mỗi ngày, dù bài có khó đến đâu”.

- Tại sao việc sắp xếp bàn học lại quan trọng đối với Tùng trong tình huống này?
- Tùng đã làm gì để rèn luyện tính kiên trì và chăm chỉ trong học tập?
- Nếu em là Tùng, em sẽ làm gì để công việc học tập trở nên hiệu quả hơn?

GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

I. Nội dung:

- Chủ đề 3: Chủ đề 3: Ứng xử văn minh nơi công cộng: Quy tắc ứng xử nơi công cộng
- Chủ đề 4: Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của thành phố Hà Nội: Địa hình, đất.

II. Câu hỏi tham khảo ôn tập.

Em hãy trả lời các câu hỏi sau đây:

Câu 1: Kể tên 3 việc nên làm và 3 việc không nên làm trong Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Câu 2: Chia sẻ cách ứng xử của em khi gặp hai tình huống sau:

- Tình huống 1: Gia đình bạn H thường xuyên vứt và đổ rác ra đường.
- Tình huống 2: Anh T hàng xóm thường không đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy.

Câu 3: Thông qua các biện pháp, hoạt động thực hiện quy tắc ứng xử văn minh nơi công cộng tại địa phương, trường học. Em hãy lấy ví dụ chứng minh cho nhận định: “Học sinh lớp 7 có thể thực hiện được một số hành vi ứng xử văn minh phù hợp với lứa tuổi ở nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Câu 4: Nêu vị trí địa lí của Hà Nội và ý nghĩa của vị trí địa lí với sự phát triển kinh tế xã hội.

Câu 5: Trình bày một số tác động (tích cực, tiêu cực) của con người đến môi trường tự nhiên tại địa phương nơi em đang sống.

Nơi nhận:

- GVCN khối 7;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Hải Vân